

Số: 180/2022/QĐST-HNGĐ

Bình Chánh, ngày 21 tháng 3 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 57, Điều 58 và Điều 59 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 92/2022/TLST-VHNGĐ ngày 10 tháng 02 năm 2022 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con và chia tài sản chung gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

*Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

1. Ông Lê Trung A, sinh năm 1982

Nơi thường trú: Số 660/8 đường P, phường Q, quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Bà Võ Thị Ngọc B, sinh năm 1985

Nơi thường trú: A28/19C5 ấp 1, xã M, huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Xét thấy việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội nên Tòa án công nhận.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Bà Võ Thị Ngọc B và Ông Lê Trung A thuận tình ly hôn với nhau.

Giấy chứng nhận kết hôn số 39, quyền số 01/2012 do Ủy ban nhân dân xã H, huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 14/3/2012 không còn giá trị pháp lý.

[2] Về con chung: Quá trình sống chung, Bà Võ Thị Ngọc B và Ông Lê Trung A xác nhận có 01 (một) con chung là trẻ Lê Ngọc Đ, sinh ngày 30/06/2012. Sau khi ly hôn, các đương sự thống nhất Bà Võ Thị Ngọc B giao con chung cho Ông Lê Trung A trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc.

Ghi nhận sự tự nguyện của Ông Lê Trung A không yêu cầu Bà Võ Thị Ngọc B cấp dưỡng nuôi con chung.

Cha mẹ không trực tiếp nuôi con có quyền và nghĩa vụ đến thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, không ai được quyền cản trở.

Cha mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom của người đó.

Cha mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Vì lợi ích con chung, sau này các đương sự đều có quyền xin thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc yêu cầu giải quyết việc cấp dưỡng nuôi con.

[3] Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

**2.** Về lệ phí Tòa án: Bà Võ Thị Ngọc B và Ông Lê Trung A chịu 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng) lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng) mà Bà Võ Thị Ngọc B và Ông Lê Trung A đã nộp theo biên lai thu tiền số AA/2021/0040481 ngày 18/01/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh. Các đương sự đã nộp đầy đủ lệ phí.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**4.** Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- Dương sự (2);
- VKSND H. Bình Chánh (2);
- Chi cục THADS H. Bình Chánh (1);
- Cơ quan đăng ký kết hôn (1);
- Lưu: hồ sơ, VP (2).

**THẨM PHÁN**

**Hồ Thị Thanh Loan**